

CATALOGUE of
RACK CABINET & ACCESSORIES



RACK CABINET | Tủ Rack

Rack cabinet with Hole Door Tủ Rack cánh sắt lỗ



Product Code Mã sản phẩm	Capacity (U) Loại (U)	Dimension (mm) Kích thước (mm)		
		Width Rộng	Depth Sâu	Height Cao
RACK WITH 600 DEPTH TỦ RACK SÂU 600				
SR15.6060.10	15 U	600	600	830
SR20.6060.10	20 U	600	600	1060
SR24.6060.10	24 U	600	600	1310
SR29.6060.10	29 U	600	600	1530
SR33.6060.10	33 U	600	600	1710
SR38.6060.10	38 U	600	600	1945
SR42.6060.10	42 U	600	600	2130
RACK WITH 800 DEPTH TỦ RACK SÂU 800				
SR15.6080.10	15 U	600	800	830
SR20.6080.10	20 U	600	800	1060
SR24.6080.10	24 U	600	800	1310
SR29.6080.10	29 U	600	800	1530
SR33.6080.10	33 U	600	800	1710
SR38.6080.10	38 U	600	800	1945
SR42.6080.10	42 U	600	800	2130
RACK WITH 1000 DEPTH TỦ RACK SÂU 1000				
SR15.6010.10	15 U	600	1000	830
SR20.6010.10	20 U	600	1000	1060
SR24.6010.10	24 U	600	1000	1310
SR29.6010.10	29 U	600	1000	1530
SR33.6010.10	33 U	600	1000	1710
SR38.6010.10	38 U	600	1000	1945
SR42.6010.10	42 U	600	1000	2130
SR47.6010.10	47 U	600	1000	2365

Company Server Rack Cabinet Tủ Rack máy chủ công ty

New solution for company rack cabinet
Giải pháp mới cho tủ máy chủ công ty

Width
950

Depth
600

Height
800



RACK CABINET | Tủ Rack

Rack cabinet with Mica Door Tủ Rack cánh mica



Product Code Mã sản phẩm	Capacity (U) Loại (U)	Dimension (mm) Kích thước (mm)		
		Width Rộng	Depth Sâu	Height Cao
RACK WITH 600 DEPTH TỦ RACK SÂU 600				
SR15.6060.01	15 U	600	600	830
SR20.6060.01	20 U	600	600	1060
SR24.6060.01	24 U	600	600	1310
SR29.6060.01	29 U	600	600	1530
SR33.6060.01	33 U	600	600	1710
SR38.6060.01	38 U	600	600	1945
SR42.6060.01	42 U	600	600	2130
RACK WITH 800 DEPTH TỦ RACK SÂU 800				
SR15.6080.01	15 U	600	800	830
SR20.6080.01	20 U	600	800	1060
SR24.6080.01	24 U	600	800	1310
SR29.6080.01	29 U	600	800	1530
SR33.6080.01	33 U	600	800	1710
SR38.6080.01	38 U	600	800	1945
SR42.6080.01	42 U	600	800	2130
RACK WITH 1000 DEPTH TỦ RACK SÂU 1000				
SR15.6010.01	15 U	600	1000	830
SR20.6010.01	20 U	600	1000	1060
SR24.6010.01	24 U	600	1000	1310
SR29.6010.01	29 U	600	1000	1530
SR33.6010.01	33 U	600	1000	1710
SR38.6010.01	38 U	600	1000	1945
SR42.6010.01	42 U	600	1000	2130
SR47.6010.01	47 U	600	1000	2365

Rack cabinet wall mount Tủ Rack treo tường



Product Code Mã sản phẩm	Capacity (U) Loại (U)	Dimension (mm) Kích thước (mm)		
		Width Rộng	Depth Sâu	Height Cao
RACK WITH 400 DEPTH TỦ RACK SÂU 400				
SRW06.6040.00	06 U	600	400	380
SRW09.6040.00	09 U	600	400	510
SRW12.6040.00	12 U	600	400	660

1U



Horizontal Cable Management 1U (Type 1)
Thanh cáp ngang 1U (Loại 1)

1U



Horizontal Cable Management 1U (Type 2)
Thanh cáp ngang 1U (Loại 2)

1U



Horizontal Cable Management 1U (Type 3)
Thanh cáp ngang 1U (Loại 3)

Depth
600

Depth
1000



Cooling Fan Tray (9 Fans)
Khay quạt tủ Rack (9 quạt)

Depth
600



Cooling Fan Tray (4 Fans)
Khay quạt tủ Rack (4 quạt)

3U



Cooling Fan Tray (3 Fans)
Khay quạt tủ Rack (3 quạt)

Depth
600

Depth
800

Depth
1000

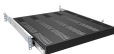


Fixed Tray
Khay cố định

Depth
600

Depth
800

Depth
1000



Withdraw Tray
Khay trượt

1U

2U

3U



Rack Cover Panel
Tấm che Rack

Dimension: 120 x 120 (mm)
(Kích thước)



Rack Fan 1208.38-220
Quạt tủ Rack 1208.38-220

Type: M6 x 18mm
(Loại)



Screw for Rack component (Type 1)
Ốc lắp Rack chuyên dụng (Loại 1)

Type: M6 x 18mm
(Loại)



Screw for Rack component (Type 2)
Ốc lắp Rack chuyên dụng (Loại 2)



Rubber Nut (Ring Type)
Nút đệm cao su (Dạng vòng)



Rubber Nut (Flat Type)
Nút đệm cao su (Dạng phẳng)



Rack Mount Rubber Feet
Chân đệm cao su tủ treo tường



Plastic Cover Nut
Nút đậy nhựa



Network Cable Clamp (1 hole)
Kẹp cáp mạng (1 lỗ)



Network Cable Clamp (3 hole)
Kẹp cáp mạng (3 lỗ)



POWER DISTRIBUTION UNIT (PDU) | Ổ cắm điện chuyên dụng

SPDU-03-06

Standard PDU 3 Feet - 6 Sockets

PDU 6 ổ - 3 chiều dạng tiêu chuẩn

- Input: ~220 - 240 (V)
16 (A)
3,000 (W)
 - Cable length | Độ dài dây: 2m
 - Color | Màu: Black / Đen
 - Material | Vật liệu: Steel / Thép
-



RPDU-03-06

Rack PDU 3 Feet - 6 Sockets

PDU 6 ổ - 3 chiều dạng Rack

- Input: ~220 - 240 (V)
16 (A)
3,000 (W)
 - Cable length | Độ dài dây: 2m
 - Color | Màu: Black / Đen
 - Material | Vật liệu: Steel / Thép
-



RPDU-02-07-01

Rack PDU 2 Round Feets - 7 Sockets with Cover

PDU 7 ổ - 2 chiều tròn có nắp dạng Rack

- Input: ~220 - 240 (V)
16 (A)
3,000 (W)
 - Cable length | Độ dài dây: 2m
 - Color | Màu: Black / Đen
 - Material | Vật liệu: Steel / Thép
-



RPDU-02-06-00

Rack PDU 2 Round Feets - 6 Sockets without Cover

PDU 6 ổ - 2 chiều tròn không nắp dạng Rack

- Input: ~220 - 240 (V)
16 (A)
3,000 (W)
 - Cable length | Độ dài dây: 2m
 - Color | Màu: Black / Đen
 - Material | Vật liệu: Steel / Thép
-



RPDU-02-07-02

Rack PDU 7 Sockets Computer Feets

PDU 7 ổ chân máy tính dạng Rack

- Input: ~220 - 240 (V)
16 (A)
3,000 (W)
 - Cable length | Độ dài dây: 2m
 - Color | Màu: Black / Đen
 - Material | Vật liệu: Steel / Thép
-





Thanh An Electric Co., Ltd | HANOI OFFICE

Add: 486 Tran Khai Chan Str, Hai Ba Trung Dist, Hanoi, Vietnam

Tel: (+84 24) 3.9763332 | **Fax:** (+84 24) 3.9766146

Hotline (international Call): (+84) 912.877.972

Email: namrack.com@gmail.com

Website: <http://www.namrack.com>

AC & E Trading & Technology Co., Ltd | HA TINH OFFICE

Add: No. 22 Minh Khai Str, Tran Phu Ward, Ha Tinh City, Vietnam

Tel: (+84 239) 3.857862 | **Hotline:** (+84) 983.857.862

Email: tinhhacoe@gmail.com

Factory

Add: Tan Quang, Van Lam, Hung Yen Province

Tel: (+84 24) 3.6782542